

HỢP ĐỒNG CHO VAY CẦM CỐ

Số [...], ngày [...]

PHẦN 1: ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ

1. THÔNG TIN CÁC BÊN:

Bên Cho Vay/ Bên Nhận Cầm Cố: CÔNG TY TNHH FINCAP VN Địa chỉ: 54 Đường số 4, Cư xá Đô Thành, Phường 4, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam. Số điện thoại: 1900 866 645 Email: hotrothanhtoan@findo.vn Đại diện bởi: TRƯƠNG TUẤN TÀI Chức vụ: Chủ tịch công ty Số tài khoản: 241582272 Ngân hàng: VPbank – Chi nhánh Bến Thành Swift code: VPBKVNXX (Sau đây được gọi là " Bên Cho Vay ").	Khách Hàng/ Bên Cầm Cố [...] Ngày sinh: [...] CMND/CCCD số: [...] Số điện thoại: [...] Email: [...] Số tài khoản: [...] Ngân hàng: [...] (Sau đây được gọi là " Khách Hàng ").
---	--

Sau đây Bên Cho Vay và Khách Hàng sẽ cùng được gọi chung là "**các Bên**", nhưng gọi riêng là một "**Bên**".

XÉT RẰNG:

- Bên Cho Vay là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam thực hiện hoạt động kinh doanh dịch vụ cầm đồ theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0315413378, được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 28 tháng 11 năm 2018;
- Khách Hàng là công dân Việt Nam
- Khách Hàng có nhu cầu vay tiền và cầm cố bằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Khách Hàng (sau đây được gọi là - "**Yêu Cầu Vay**");
- Xét rằng Bên Cho Vay có quyền nhận cầm cố tài sản và cung cấp khoản vay theo **Yêu Cầu Vay** của Khách Hàng,

Do đó, các Bên tại đây đồng ý ký Hợp Đồng Cho Vay Cầm Cố (sau đây được gọi là - "**Hợp Đồng**") với các điều khoản và điều kiện sau:

2. TỔNG THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

2.1. Hợp Đồng này gồm các phần sau:

2.1.1. Phần 1. Điều kiện cụ thể;

2.1.2. Phần 2. Các điều khoản và điều kiện chung (sau đây cũng được gọi là - "**GTC**") và

2.1.3. Bất kỳ các bản phụ lục và/hoặc sửa đổi nào của Hợp Đồng được thêm vào tùy từng thời điểm và có thể được thực hiện bằng phương thức giao dịch điện tử.

2.2. Các thuật ngữ in hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này có ý nghĩa như được định nghĩa xuyên suốt trong Hợp Đồng này và được liệt kê tại Mục 7 của Các điều khoản và điều kiện chung.

3. THÔNG TIN KHOẢN VAY:

3.1. Theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, Bên Cho Vay theo yêu cầu của Khách Hàng đồng ý cung cấp một khoản vay (sau đây được gọi là - "**Khoản Vay**"), và Khách Hàng đồng ý vay theo Khoản Vay từ Bên Cho Vay với các điều khoản và điều kiện sau:

a. Số tiền vay: [...] VND

b. Thời hạn vay: [...] ngày

	(sau đây được gọi là – “ Thời Hạn Vay ”)
c. Lãi suất: 20% của Khoản Vay/năm Chiết khấu đối với Lãi suất sẽ được áp dụng, nếu Khách Hàng đáp ứng tất cả các điều kiện của Hợp Đồng này: [..] *Chiết khấu sẽ được áp dụng theo quy định tại Điều 11.11 của Hợp Đồng	d. Phí Thuê Tài Sản: [..] VND ngày Chiết khấu đối với Phí Thuê Tài Sản sẽ được áp dụng, nếu Khách Hàng đáp ứng tất cả các điều kiện của Hợp Đồng này: [..] *Chiết khấu sẽ được áp dụng theo quy định tại Điều 11.11 của Hợp Đồng
e. Tổng số tiền phải trả: [..] VND	
f. Phương Thức Giải Ngân: chuyển khoản vào Thẻ Thanh Toán hoặc Tài Khoản Ngân Hàng được quy định trong Hợp Đồng này.	

3.2. Số tiền vay, Thời Hạn Vay, Lãi (như được định nghĩa dưới đây) và Các Khoản Phí Khác (như được định nghĩa dưới đây) được dựa trên Yêu Cầu Vay của Khách Hàng và có thể được thay đổi tùy thuộc vào sự chấp thuận hoặc quyết định của Bên Cho Vay.

4. THỜI HẠN CHO VAY VÀ CẤP KHOẢN VAY

4.1. Khoản Vay sẽ được cấp trong khoảng thời gian được nêu tại Mục 3, bắt đầu từ ngày Khoản Vay được chấp thuận và được giải ngân bởi Bên Cho Vay (sau đây được gọi là – “**Ngày Giải Ngân**”) và chấm dứt vào ngày cuối cùng của Thời Hạn Vay được nêu tại Mục 3 (b) của Hợp Đồng này (sau đây được gọi là – “**Ngày Đáo Hạn**”).

4.2. Gia hạn Thời Hạn Vay:

4.2.1. Khách Hàng có thể yêu cầu gia hạn Thời Hạn Vay thêm 14 hoặc 30 ngày hoặc đề nghị một thời hạn khác tính từ Ngày Đáo Hạn.

4.2.2. Bất kể những quyền ở trên đây của Khách Hàng về việc yêu cầu gia hạn Thời Hạn Vay, Bên Cho Vay bảo lưu quyền từ chối việc gia hạn Khoản Vay dựa trên quyết định của Bên Cho Vay và/hoặc chính sách của Bên Cho Vay tại thời điểm đó.

4.2.3. Trong trường hợp Bên Cho Vay đồng ý với việc gia hạn, những sự thay đổi liên quan tới Thời Hạn Vay và các thay đổi khác sẽ được thể hiện bằng hình thức điện tử tới tài khoản của Khách Hàng và được coi như một sửa đổi của Hợp Đồng này.

4.2.4. Các Bên đồng ý rằng Bên Cho Vay sẽ dùng dịch vụ của đối tác của Bên Cho Vay – Công Ty TNHH Sofi Solutions để thực hiện việc gia hạn Thời Hạn Vay

4.3. **Khoản bổ sung:** Khách Hàng có thể yêu cầu vay khoản bổ sung trong giới hạn số tiền vay tối đa có thể cấp cho Khách Hàng. Khách Hàng có thể yêu cầu vay khoản bổ sung tại bất kỳ lúc nào trong Thời Hạn Vay, nhưng không được muộn hơn thời điểm hai (02) ngày trước Ngày Đáo Hạn. Quy trình cấp và từ chối khoản bổ sung cũng giống như quy trình cấp và từ chối Khoản Vay. Nếu Khách Hàng yêu cầu vay khoản bổ sung, Ngày Đáo Hạn không thay đổi. Đối với các Khoản bổ sung, các Bên có thể thực hiện bằng phương thức giao dịch điện tử để xác lập bản sửa đổi Hợp Đồng để sửa đổi các điều khoản của Hợp Đồng này.

4.4. Bên Cho Vay sẽ cấp Khoản Vay cho Khách Hàng bằng phương thức chuyển khoản số tiền vay vào tài khoản ngân hàng của Khách Hàng như được đề cập tại Mục 1 của Hợp Đồng này hoặc thẻ thanh toán theo sự lựa chọn của Khách Hàng. Sau khi đã thực hiện phương thức giải ngân ban đầu, Khách Hàng không được đơn phương thay đổi phương thức giải ngân đã chọn.

5. LÃI SUẤT VÀ CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

5.1. Lãi:

5.1.1. Lãi suất sẽ được áp dụng đối với Khoản Vay ở mức 20% của giá trị Khoản Vay/ năm (sau đây được gọi là – “**Lãi**”), như được nêu tại Mục 3 (c) của Hợp Đồng này. Tiền trả Lãi phụ thuộc vào Thời Hạn Vay theo yêu cầu của Khách Hàng. Tiền trả Lãi sẽ không được giảm trong trường hợp Khoản Vay được thanh toán trước Ngày Đáo Hạn. Lãi sẽ không được hoàn trả lại cho Khách Hàng trong bất kỳ trường hợp nào.

5.1.2. Khách Hàng sẽ trả Lãi vào Ngày Đáo Hạn vào tài khoản được chỉ định tại ngân hàng hoặc tổ chức tài chính khác của Bên Cho Vay.

5.1.3. Bên Cho Vay, bằng toàn quyền tự quyết của mình, có thể miễn Tiền Lãi cho Khách Hàng.

5.2. Các khoản phí khác:

5.2.1. Trừ khi Bên Cho Vay, một cách rõ ràng và chính xác, miễn cho Khách Hàng khỏi nghĩa vụ thanh toán khoản phí tương ứng, thì ngoài khoản Lãi ra, Khách Hàng phải thanh toán các khoản phí sau theo Hợp Đồng này: Phí Thuê Tài Sản và phí chậm thanh toán (sau đây cùng được gọi là – **Các Khoản Phí Khác**).

5.2.2. Bên Cho Vay, bằng toàn quyền tự quyết của mình, có thể miễn Các Khoản Phí Khác, cho Khách Hàng.

5.2.3. Các khoản tiền và thủ tục thanh toán của Các Khoản Phí Khác được nêu tại Mục 8 của Hợp Đồng này.

6. TÀI SẢN CẦM CỐ:

6.1. Để bảo đảm tính thanh khoản và khả năng thanh toán một cách đầy đủ Khoản Vay và tất cả các khoản thanh toán liên quan đến Khoản Vay, Khách Hàng tại đây đồng ý cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Khách Hàng (như được mô tả dưới đây) cho Bên Cho Vay (sau đây được gọi là – **Tài Sản Cầm Cố**) để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Khách Hàng đối với Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này, bao gồm, nhưng không giới hạn, Khoản Vay, tiền Lãi và Các Khoản Phí Khác. Căn cứ theo Hợp Đồng Cầm Cố Tài Sản, hai Bên thống nhất thỏa thuận rằng Bên Cho Vay sẽ cho Khách Hàng thuê lại Tài Sản Cầm Cố và, đổi lại, sẽ nhận được Phí Thuê Tài Sản như được quy định trong Hợp Đồng này.

6.2. Tài Sản Cầm Cố của Khách Hàng được mô tả như sau:

Loại tài sản:	[..]
Hệ điều hành của thiết bị (chỉ áp dụng đối với điện thoại)	[..]
Độ phân giải màn hình (chỉ áp dụng đối với điện thoại)	[..]

6.3. Các Bên sẽ đồng ý với các điều khoản và điều kiện bổ sung về việc xử lý Tài Sản Cầm Cố tại một Hợp Đồng Cầm Cố Tài Sản tách biệt được ký kết cùng với Hợp Đồng này.

PHẦN 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

7. CÁC THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

Ngoài các thuật ngữ được định nghĩa ở trên, các thuật ngữ in hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có ý nghĩa như sau:

7.1. **Các công ty liên kết** – đối với Bên Cho Vay, bất kỳ thực thể nào (bao gồm, nhưng không giới hạn, các công ty, chi nhánh, công ty con, vv.) mà trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát, được kiểm soát bởi hoặc dưới sự kiểm soát chung của Bên Cho Vay.

7.2. **Nhân Sự** – Chủ sở hữu, người đại diện, cán bộ, nhân viên, nhà thầu, đối tác, nhà cung cấp dịch vụ (bao gồm, nhưng không giới hạn, công ty/nhân viên bảo hiểm, môi giới, kiểm toán, vv.), cố vấn pháp lý và kế toán, và Các công ty liên kết của Bên Cho Vay.

7.3. **Thông Báo Đến Khách Hàng** có nghĩa là các thông báo/chấp thuận/xác nhận (tùy từng trường hợp) hợp lệ do Bên Cho Vay gửi cho Khách Hàng liên quan đến Hợp Đồng này qua một trong các Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch, ví dụ:

(a) thông báo được gửi bởi Bên Cho Vay (hoặc một đối tác được chỉ định bởi Bên Cho Vay) tới tài khoản của Khách Hàng được đăng ký tại trang web www.findo.vn khi Khách Hàng đang đăng nhập và sử dụng tài khoản này; hoặc

- (b) tin nhắn gửi từ Bên Cho Vay (hoặc đối tác được chỉ định của Bên Cho Vay) đến số điện thoại của Khách Hàng như được đề cập tại Mục 1 của Hợp Đồng này; hoặc
- (c) gọi điện thoại từ Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng số 1900 866 645 (hoặc số điện thoại khác mà Bên Cho Vay có thể thay đổi tùy từng thời điểm và được cập nhật trên website www.findo.vn và/hoặc website khác được chỉ định bởi Bên Cho Vay ("**Trung Tâm Dịch Vụ**") đến số điện thoại của Khách Hàng như được đề cập tại Mục 1 của Hợp Đồng này; hoặc
- (d) email gửi trực tiếp đến email của Khách Hàng như được đề cập trong Hợp Đồng này.

7.4. **Khoản Nợ** nghĩa là tổng số tiền nợ hoặc đến hạn phải trả bởi Khách Hàng cho Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này.

7.5. **Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch** nghĩa là phương thức giao tiếp để nhận/gửi các văn bản liên quan đến việc ký kết Hợp Đồng này, bao gồm, nhưng không giới hạn, các phương thức giao tiếp như điện thoại, tin nhắn, email, thông báo được gửi tới tài khoản của Khách Hàng được đăng ký tại trang web www.findo.vn khi Khách Hàng đang đăng nhập và sử dụng tài khoản này, và/hoặc thông báo bằng văn bản được gửi tới Khách Hàng.

8. THỦ TỤC THANH TOÁN CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

8.1. Như được nêu tại Điều 5.2 của Hợp Đồng này, Khách Hàng, ngoài tiền Lãi ra, phải trả Các Khoản Phí Khác như sau, trừ khi Bên Cho Vay, một cách rõ ràng và chính xác, miễn cho Khách Hàng khỏi các khoản thanh toán đó:

8.1.1. Phí Thuê Tài Sản ở mức [...] ngày (sau đây được gọi là – "**Phí Thuê Tài Sản**"). Khoản tiền Phí Thuê Tài Sản phụ thuộc vào Thời Hạn Vay theo yêu cầu của Khách Hàng. Khoản tiền Phí Thuê Tài Sản sẽ không được giảm trong trường hợp Khoản Vay được thanh toán trước Ngày Đáo Hạn.

8.1.2. Phí chậm thanh toán (sau đây được gọi là – "**Phí Chậm Thanh Toán**") sẽ được áp dụng nếu Khách Hàng chậm thanh toán Khoản Vay, tiền Lãi và/hoặc Các Khoản Phí Khác. Phí Chậm Thanh Toán. Để tránh nhầm lẫn, Bên Cho Vay, bằng toàn quyền tự quyết của mình, sẽ áp dụng một hoặc đồng thời Phí Chậm Thanh Toán và các biện pháp bồi thường như được quy định Điều 11.5 của Hợp Đồng này. Phí Chậm Thanh Toán bao gồm:

(a) Lãi chậm thanh toán ("**Lãi Chậm Thanh Toán**") với mức lãi suất là 20% của Khoản Vay trong một năm.

(b) Phạt vi phạm do chậm thanh toán ("**Phạt Chậm Thanh Toán**"):

- Phạt Chậm Thanh Toán Lần 1 với số tiền là [...] VNĐ sẽ được áp dụng vào ngày thứ 6 chậm thanh toán.
- Phạt Chậm Thanh Toán Lần 2 với số tiền là [...] VNĐ sẽ được áp dụng vào ngày thứ 11 chậm thanh toán.
- Phạt Chậm Thanh Toán Lần 3 với số tiền là [...] VNĐ sẽ được áp dụng vào ngày thứ 16 chậm thanh toán.
- Phạt Chậm Thanh Toán Lần 4 với số tiền là [...] VNĐ sẽ được áp dụng vào ngày thứ 30 chậm thanh toán.

8.1.3. Cùng với tất cả các khoản phí khác theo Hợp Đồng này, Khách Hàng sẽ phải thực hiện việc bồi thường thiệt hại (sau đây được gọi là "**Bồi Thường Thiệt Hại**") cho Bên Cho Vay do sự không tuân thủ các quy định của Hợp Đồng này bằng việc bồi thường tất cả các thiệt hại gây ra bởi Khách Hàng đối với Bên Cho Vay.

9. THANH TOÁN SỐ TIỀN VAY

9.1. Không ảnh hưởng tới quyền của Bên Cho Vay yêu cầu thanh toán Khoản Vay khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm (như được định nghĩa tại Điều 18.1), Khách Hàng sẽ thanh toán đầy đủ Khoản Vay (cùng với tiền Lãi và Các Khoản Phí Khác) vào Ngày Đáo Hạn.

9.2. Khách Hàng có quyền thanh toán Khoản Vay (cùng với tiền Lãi và Các Khoản Phí Khác) trước Ngày Đáo Hạn tại bất kỳ thời điểm nào. Trong trường hợp này các khoản thanh toán phải trả sẽ không thay đổi.

10. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

10.1. Khách Hàng sẽ thực hiện tất cả các thanh toán theo Hợp Đồng này bằng tiền đồng Việt Nam bằng

phương thức chuyển khoản số tiền vay vào tài khoản được chỉ định tại ngân hàng hoặc tổ chức tài chính khác của Bên Cho Vay như được đề cập trong Hợp Đồng này hoặc được Bên Cho Vay thông báo trên thực tế.

- 10.2. Tùy thuộc vào chính sách của Bên Cho Vay vào từng thời điểm, các khoản thanh toán (nếu áp dụng) của Khách Hàng sẽ được sử dụng để trả các khoản theo thứ tự ưu tiên như sau:
 - (a) Phí Chậm Thanh Toán;
 - (b) Phí dịch vụ áp dụng bởi các đối tác của Bên Cho Vay;
 - (c) Phí Thuê Tài Sản;
 - (d) Lãi;
 - (e) Số tiền vay gốc;
 - (f) Các khoản phí khác đến hạn phải thanh toán (nếu có).
- 10.3. Nếu tổng số tiền Bên Cho Vay nhận được từ Khách Hàng vượt quá tổng số tiền đến hạn và phải trả khi chấm dứt Hợp Đồng này, khoản vượt quá sẽ được hoàn trả cho Khách Hàng khi có yêu cầu của Khách Hàng, sau khi trừ đi các phần nghĩa vụ còn lại.
- 10.4. Bên Cho Vay có thể yêu cầu Khách Hàng thực hiện các thanh toán được nêu tại Điều 10.2 của Hợp Đồng này thông qua bên cung cấp dịch vụ thanh toán được Bên Cho Vay chỉ định theo từng thời điểm ("**Đại Lý Thanh Toán**"). Khách Hàng có thể có nghĩa vụ phải trả các khoản phí bổ sung khi thực hiện thanh toán thông qua Đại Lý Thanh Toán ("**Phí Thanh Toán**") theo chính sách của Đại Lý Thanh Toán.
- 10.5. Nếu Bên Cho Vay giải ngân Khoản Vay thông qua Đại Lý Thanh Toán, Khách Hàng sẽ nhận được một Thông Báo Đến Khách Hàng liên quan đến vấn đề này. Trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày nhận được Thông Báo Đến Khách Hàng, nếu Khách Hàng không tiến hành nhận Khoản Vay, Bên Cho Vay có quyền hủy bỏ hoặc thu hồi Khoản Vay tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần thông báo trước.

11. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN CHO VAY

- 11.1. Việc giải ngân Khoản Vay chỉ theo quyết định duy nhất của Bên Cho Vay. Cụ thể, chỉ Bên Cho Vay mới có thể quyết định có cấp Khoản Vay cho Khách Hàng hay không.
- 11.2. Bên Cho Vay (hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được chỉ định bởi Bên Cho Vay) có thể gửi cho Khách Hàng các thông báo về việc giải ngân hoặc không giải ngân Khoản Vay, nhắc nhở về sự cần thiết phải thực hiện thanh toán Khoản Vay và/hoặc các thanh toán khác theo Hợp Đồng này và/hoặc gửi các tin nhắn khác liên quan đến Hợp Đồng này tới các đầu mối liên lạc được đề cập trong Hợp Đồng này hoặc tới bên khác do pháp luật quy định bằng một trong các phương thức sau: điện thoại, tin nhắn văn bản, email, thông báo bằng văn bản, hoặc cách khác. Nếu thông báo qua điện thoại, Bên Cho Vay có quyền ghi âm toàn bộ hoặc bất kỳ đoạn hội thoại nào giữa Bên Cho Vay và Khách Hàng. Khách Hàng tại đây thừa nhận và đồng ý rằng các dữ liệu ghi âm bởi Bên Cho Vay sẽ là bằng chứng hợp pháp cho các giao dịch được thực hiện giữa các Bên.
- 11.3. Bên Cho Vay có quyền yêu cầu Khách Hàng thanh toán đầy đủ các khoản đến hạn phải thanh toán theo Hợp Đồng này và/hoặc bổ sung hoặc thay thế bất kỳ tài sản khác trong trường hợp Tài Sản Cầm Cố bị mất, thất lạc hoặc hư hỏng như là một tài sản bảo đảm của Khoản Vay để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp Đồng này vào bất kỳ thời điểm nào mà Bên Cho Vay cho là cần thiết.
- 11.4. Bên Cho Vay có quyền yêu cầu Khách Hàng cung cấp và/hoặc bổ sung và/hoặc cung cấp bằng chứng về quyền sở hữu của Khách Hàng và/hoặc nguồn gốc đối với Tài Sản Cầm Cố.
- 11.5. Bên Cho Vay có quyền yêu cầu Khách Hàng bồi thường bất kỳ thiệt hại, trách nhiệm, yêu cầu, mất mát, hư tổn, chi phí có liên quan tới hoặc phát sinh từ các giao dịch giữa các Bên theo Hợp Đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn Khoản Vay và Tài Sản Cầm Cố.
- 11.6. Bên Cho Vay có quyền thu thập, lưu giữ và bằng cách khác xử lý thông tin cá nhân của Khách Hàng (dữ liệu cá nhân) và tiết lộ các thông tin đó cho các bên thứ ba khi điều đó là cần thiết cho việc thực hiện Hợp Đồng này, việc thực hiện nghĩa vụ pháp lý và đạt được mục đích hợp pháp của mình.
- 11.7. Bên Cho Vay có trách nhiệm tuân thủ các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.
- 11.8. Bên Cho Vay có thể, theo quyết định duy nhất của mình và theo các yêu cầu bắt buộc của pháp luật địa phương, chuyển giao hoặc chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này của Bên Cho Vay, toàn bộ hoặc một phần, và Khách Hàng sẽ được coi là đồng ý với việc chuyển giao hoặc chuyển nhượng đó. Trong trường hợp này, việc Cầm Cố Tài Sản và các thỏa thuận khác liên quan tới việc Cầm

Cổ sẽ tiếp tục có hiệu lực và được chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho bên nhận chuyển giao tương ứng. Khách Hàng công nhận và ủy quyền cho Bên Cho Vay (hoặc SOFI SOLUTIONS, hoặc đối tác khác, được chỉ định bởi Bên Cho Vay) ký bất kỳ thư nào, nhận thông báo và giữ thông báo thay mặt cho Khách Hàng liên quan tới tình hình hình tài chính và dòng tiền của Khách Hàng để Bên Cho Vay thực hiện việc giám sát Khoản Vay và thu hồi nợ. Khách Hàng sẽ được coi là đã được thông báo một cách hợp lệ về việc chuyển giao đó. Bên Cho Vay (hoặc SOFI SOLUTIONS, hoặc đối tác khác, được bổ nhiệm bởi Bên Cho Vay) sẽ có nghĩa vụ phải đưa các thư và thông báo đó cho Khách Hàng nếu có yêu cầu của Khách Hàng.

- 11.9. Khách hàng ủy quyền cho Bên Cho Vay yêu cầu và nhận từ bất kỳ bên thứ ba nào về bất kỳ thông tin nào cần thiết để đưa ra quyết định cấp hoặc từ chối cấp Khoản Vay và/hoặc tham gia vào quan hệ pháp lý với Khách hàng (bao gồm, nhưng không giới hạn, thông tin cần thiết: (a) để đánh giá khả năng thanh toán của Khách hàng; (b) để đánh giá rủi ro tín dụng; (c) để chống gian lận; (d) để chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, vv.).
- 11.10. Bên Cho Vay bảo lưu quyền yêu cầu Khách Hàng cung cấp và/hoặc bổ sung giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu và/hoặc nguồn gốc của Tài Sản Cầm Cố theo quy định pháp luật, cơ quan có thẩm quyền hoặc tại bất kỳ thời điểm nào Bên Cho Vay cho là hợp lý.
- 11.11. Bên Cho Vay có thể áp dụng các khoản chiết khấu đối với các khoản phí và các chương trình khuyến mãi trong thời hạn của Hợp Đồng này và chỉ có hiệu lực chỉ trong trường hợp Khách Hàng trả Khoản Vay đúng hạn và thực hiện đúng các điều khoản khác trong Hợp Đồng.
Nếu Khách Hàng không hoàn trả Khoản Vay đúng hạn và không thực hiện việc gia hạn Thời Hạn Vay, hoặc vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Hợp Đồng này hoặc các bản sửa đổi liên quan, Bên Cho Vay sẽ không áp dụng bất kỳ khoản chiết khấu và chương trình khuyến mãi đối với Khách Hàng kể từ ngày bắt đầu Hợp Đồng.
- 11.12. Khách Hàng đồng ý rằng, theo quy định pháp luật Việt Nam, Bên Cho Vay bảo lưu quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng, có thể thực hiện hoặc không, Khoản Nợ cùng với tất cả các quyền và nghĩa vụ có liên quan cho bên thứ ba ("**Bên Nhận Chuyển Nhượng**") (i) khi pháp luật có yêu cầu; hoặc (ii) để thực hiện việc xử lý nợ theo quy trình xử lý nợ tuân thủ theo các chính sách của Bên Cho Vay; hoặc (iii) trong trường hợp sáp nhập hoặc mua bán công ty.
- 11.13. Khách Hàng đồng ý rằng, Bên Cho Vay bảo lưu quyền chuyển nhượng tất cả trách nhiệm liên quan đến Khoản Nợ cùng với các quyền và nghĩa vụ có liên quan cho bên thứ ba theo quy định pháp luật Việt Nam ("**Việc Chuyển Nhượng**"). Trong trường hợp này, việc Cầm Cố Tài Sản và các thỏa thuận khác liên quan tới việc Cầm Cố sẽ tiếp tục có hiệu lực và sẽ được chuyển giao và chuyển nhượng cho bên nhận chuyển giao tương ứng.
- 11.14. Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán và/hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào theo Hợp Đồng này cũng như theo Sự Kiện Vi Phạm (như được nêu tại Mục 18), Bên Cho Vay có quyền sử dụng các biện pháp và thủ tục pháp lý cần thiết để yêu cầu Khách Hàng thanh toán theo các quy định của pháp luật và/hoặc xử lý Tài Sản Cầm Cố theo một trong các hình thức sau: cho thuê, sử dụng, bán (không qua thủ tục đấu giá) Tài Sản Cầm Cố hoặc cho phép bên thứ ba sử dụng Tài Sản Cầm Cố mà không cần ý kiến chấp thuận của Khách Hàng.
- 11.15. Theo yêu cầu của Khách Hàng, nếu Khách Hàng đã thanh toán tất cả các khoản phí theo Hợp Đồng, Bên Cho Vay sẽ xuất hóa đơn GTGT, nếu phù hợp.

12. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

- 12.1. Khách Hàng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ của Khách Hàng theo Hợp Đồng này.
- 12.2. Khách Hàng có trách nhiệm cung cấp và xuất trình tài liệu gốc chứng minh quyền sở hữu của Khách Hàng/nguồn gốc đối với Tài Sản Cầm Cố nếu được yêu cầu bởi Bên Cho Vay và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 12.3. Khách Hàng không thể chuyển giao hoặc chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này của Khách Hàng khi không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên Cho Vay.
- 12.4. Khách Hàng có trách nhiệm ngay lập tức thông báo cho Bên Cho Vay về các quyền của bên thứ ba đối với Tài Sản Cầm Cố, nếu có.
- 12.5. Khách Hàng cam kết rằng trong Thời Hạn Vay, Khách Hàng sẽ:

- (a) xuất trình và/hoặc gửi các giấy tờ liên quan đến Tài Sản Cầm Cố cho Bên Cho Vay, trừ khi có thỏa thuận khác hoặc pháp luật quy định khác;
 - (b) giữ gìn và bảo quản Tài Sản Cầm Cố;
 - (c) thực hiện các biện pháp khắc phục cần thiết (bao gồm nhưng không giới hạn việc ngừng sử dụng Tài Sản Thế Chấp) nếu Tài Sản Thế Chấp có nguy cơ bị mất hoặc hao mòn giá trị do việc sử dụng đó;
 - (d) trong thời hạn hợp lý, sửa chữa hoặc thay thế một tài sản khác có giá trị tương đương, khi Tài Sản Thế Chấp bị hư hỏng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác;
 - (e) cung cấp thông tin cho Bên Cho Vay về tình trạng thực tế của Tài Sản Thế Chấp;
 - (f) khi có yêu cầu, phải giao Tài Sản Thế Chấp cho Bên Cho Vay, nếu:
 - i. Khách Hàng không thể hoàn trả Khoản Vay, Tiền Lãi, các khoản phí khác và/hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào khác theo Thỏa Thuận này đúng hạn; hoặc là
 - ii. Khách Hàng vi phạm các điều khoản/ngĩa vụ theo thỏa thuận hoặc quy định của pháp luật.
 - (g) thông báo cho Bên Cho Vay về bất kỳ quyền của bên thứ ba nào đối với Tài Sản Thế Chấp (nếu có). Trong trường hợp không cung cấp thông báo như vậy, Bên Cho Vay (với tư cách là bên nhận cầm cố) sẽ có quyền chấm dứt Hợp Đồng Cầm Cố Tài Sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc quyền duy trì hợp đồng và thỏa thuận với bên thứ ba đối với Tài Sản Thế Chấp.
 - (h) không được bán, không được trao đổi, không được cho/ tặng/ biếu, không cho thuê hoặc không cho mượn đối với Tài Sản Thế Chấp. Để tránh hiểu lầm, trong Thời Hạn Cho Vay, Tài Sản Thế Chấp sẽ được Khách Hàng quản lý và lưu giữ.
- 12.6. Khách hàng cam kết vô điều kiện và không hủy ngang chịu trách nhiệm và bồi thường cho Bên Cho Vay đối với tất cả các chi phí kiện tụng, thiệt hại, tổn thất và các chi phí khác liên quan hoặc phát sinh từ giao dịch giữa các Bên theo Hợp Đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn đối với Khoản Vay và Tài Sản Thế Chấp.
- 12.7. Việc giải ngân Khoản Vay theo phương thức giải ngân mà Khách Hàng đã chọn sẽ được coi là việc chấp nhận Khoản Vay.
- 12.8. Bằng việc ký kết Hợp Đồng này, Khách Hàng tại đây đồng ý với toàn bộ điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này. Việc chấp nhận Khoản Vay được đề cập tại quy định trên, sẽ tương đương với sự chấp thuận của Khách Hàng đối với việc bị ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.
- 12.9. Khách Hàng cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với hậu quả phát sinh từ việc vi phạm các cam kết và bảo đảm của Khách Hàng theo Điều 13 của Hợp Đồng này.
- 12.10. Tất cả tài liệu liên quan đến việc vay vốn với Bên Cho Vay được Khách Hàng nhận/gửi đến Bên Cho Vay thông qua Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch phù hợp với các thông tin nêu tại Hợp Đồng này sẽ có giá trị ràng buộc và hiệu lực pháp lý ngay cả khi Bên Cho Vay không nắm giữ bản gốc của các tài liệu này.
- 12.11. Khách Hàng cam kết cung cấp bản gốc của các tài liệu liên quan đến việc vay vốn với Bên Cho Vay khi được Bên Cho Vay yêu cầu. Nếu có mâu thuẫn giữa bản gốc tương ứng và các tài liệu mà Bên Cho Vay đã nhận trước đó thông qua Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch, các tài liệu Bên Cho Vay đã nhận sẽ được ưu tiên áp dụng và Khách Hàng sẽ phải hoàn tất các thủ tục hoàn thiện theo yêu cầu của Bên Cho Vay.
- 12.12. Khách Hàng cam kết thanh toán đầy đủ và đúng hạn Khoản Vay, tiền Lãi, Các Khoản Phí Khác, và/hoặc bất kỳ các khoản thanh toán đến hạn khác theo Hợp Đồng này cho Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này và/hoặc theo các thỏa thuận khác, tùy từng thời điểm.
- 12.13. Khách Hàng cam kết nhận Khoản Vay một cách vô điều kiện trong trường hợp Bên Cho Vay đã giải ngân cho Khách Hàng theo các phương thức quy định tại Hợp Đồng;
- 12.14. Khách Hàng cam kết sẽ hợp tác với Bên Nhận Chuyển Nhượng trong việc thực hiện thanh toán Khoản Nợ.

13. CAM KẾT VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG

13.1. Khách Hàng tại đây cam kết và xác nhận:

- (a) tất cả thông tin và tài liệu Khách Hàng cung cấp cho Bên cho vay là đúng, chính xác và không có thông tin nào bị che giấu hoặc bị làm sai lệch hoặc bị làm giả.

- (b) hoàn toàn nhận thức được tất cả rủi ro về, bao gồm nhưng không giới hạn, lỗi, bảo mật/riêng tư, thực hiện sai và/hoặc bị giả mạo khi lựa chọn Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch; và
 - (c) thực hiện một cách vô điều kiện và không hủy ngang tất cả các nghĩa vụ hoặc trách nhiệm của Khách Hàng được quy định tại Hợp Đồng này.
- 13.2. Theo Hợp Đồng này, Khách Hàng cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bên Cho Vay đối với các cam kết sau:
- (a) Tuân thủ tất cả các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến việc thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng theo các điều khoản trong Hợp Đồng này và các thỏa thuận liên quan.
 - (b) Khách Hàng sẽ chịu trách nhiệm đối với bất kỳ yêu cầu, thông báo hoặc xác nhận nào của Khách Hàng được thực hiện thông qua Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch và đồng ý rằng các yêu cầu, thông báo hoặc xác nhận đó sẽ làm phát sinh và xác lập trách nhiệm pháp lý và có hiệu lực ràng buộc với Khách Hàng theo Hợp Đồng này.
 - (c) Nếu có sự thay đổi nào về bất kỳ thông tin nào của Khách Hàng nêu trong Hợp Đồng này hoặc bằng các phương thức khác (bao gồm nhưng không giới hạn, thông tin về số điện thoại, địa chỉ email, địa chỉ cư trú, và bất kỳ thông tin nào khác có khả năng làm ảnh hưởng đến khả năng thanh toán nợ của Khách Hàng), Khách Hàng, bằng văn bản này, cam kết và có trách nhiệm thông báo ngay khi có sự thay đổi (nhưng không được muộn hơn trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày xảy ra thay đổi). Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng, trong trường hợp có sự khác biệt giữa thông tin của Khách Hàng nêu trong Hợp Đồng này và các tài liệu Khách Hàng cung cấp, Bên Cho Vay sẽ có quyền cập nhật/thay đổi các thông tin trong Hợp Đồng để phù hợp với các thông tin trên các tài liệu đó và các Bên không cần phải ký kết thỏa thuận bổ sung;
 - (d) Tài Sản Cầm Cốt thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Khách Hàng.
 - (e) Tại thời điểm ký kết Hợp Đồng này:
 - i. hiện không có tranh chấp pháp lý nào với bất kỳ cá nhân, pháp nhân hoặc cơ quan nhà nước nào liên quan đến Tài Sản Cầm Cốt;
 - ii. Tài Sản Cầm Cốt trong Hợp Đồng này là tài sản được phép cầm cố theo quy định pháp luật hiện hành;
 - iii. Tài Sản Cầm Cốt hiện đang không được thế chấp, cầm cố, bảo lãnh cho bất kỳ bên thứ ba nào ở bất kỳ vùng lãnh thổ nào.
 - iv. Tài Sản Cầm Cốt có nguồn gốc hợp pháp và không được cầm cố hay bảo lãnh ở bất kỳ nơi nào khác cho bất kỳ bên thứ ba nào.
- 13.3. Khách Hàng đồng ý và thừa nhận rằng Bên Cho Vay có thể tiến hành xác minh thông tin cá nhân của Khách Hàng (dữ liệu cá nhân) theo mọi hình thức trước, tại và sau thời điểm ký kết Hợp Đồng này, và, dựa trên kết quả xác minh đó và tùy thuộc vào quyết định duy nhất và tuyệt đối của Bên Cho Vay, Bên Cho Vay có thể, nhưng luôn luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật địa phương: (i) từ chối đơn yêu cầu Khoản Vay; (ii) chấm dứt Hợp Đồng này; (iii) giảm Khoản Vay khi giải ngân.
- 13.4. Bằng việc ký kết Hợp Đồng này, Khách hàng xác nhận rằng Khách Hàng đã đọc, hiểu và đồng ý chịu ràng buộc pháp lý đối với Hợp Đồng này, các Phụ Lục và bất kỳ các tài liệu nào khác liên quan tới các quy định và điều khoản khác được áp dụng cho Hợp Đồng này, và tất cả nội dung, các hình thức biểu đạt trong tất cả tài liệu được Bên Cho Vay hoặc bất kỳ bên nào do Bên Cho Vay chỉ định gửi thông qua Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch.

14. CHẤM DỨT TRƯỚC THỜI HẠN; THAY ĐỔI THỜI GIAN CẤP KHOẢN VAY THEO YÊU CẦU CỦA KHÁCH HÀNG; SỬA ĐỔI HỢP ĐỒNG

- 14.1. Khách Hàng có thể yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng tại bất kỳ thời điểm nào sau khi thực hiện đầy đủ bất kỳ các khoản thanh toán nào đến hạn phải trả theo Hợp Đồng này.
- 14.2. Theo sự chấp thuận trước của Bên Cho Vay, Khách Hàng sẽ có quyền thay đổi thời gian cấp Khoản Vay theo quy định hiện hành của pháp luật.
- 14.3. Bên Cho Vay có quyền hủy bỏ ngay lập tức Khoản Vay tại bất kỳ thời điểm nào trước khi Khoản Vay được giải ngân cho Khách Hàng căn cứ vào pháp luật hiện hành và/hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chính sách rủi ro và/hoặc tài liệu nội bộ khác của Bên Cho Vay.

14.4. Trừ khi được quy định khác đi trong Hợp Đồng này, bất kỳ sửa đổi nào đối với Hợp Đồng này đều phải được sự chấp thuận trước của các Bên.

15. XỬ LÝ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA KHÁCH HÀNG

- 15.1. Bằng việc ký kết Hợp Đồng này, Khách Hàng thừa nhận rằng Khách Hàng hoàn toàn hiểu rằng Bên Cho Vay có thể thu thập hoặc bằng cách khác xử lý thông tin cá nhân của Khách Hàng (dữ liệu cá nhân) miễn là có cơ sở pháp lý và mục đích hợp lý cho việc xử lý đó. Các mục đích đó, ví dụ, có thể bao gồm sự cần thiết để ký kết và thực hiện Hợp Đồng này, sự cần thiết để thực hiện các nghĩa vụ pháp lý của Bên Cho Vay, sự cần thiết để đạt được các lợi ích pháp lý của Bên Cho Vay (bao gồm, nhưng không giới hạn, mong muốn của Bên Cho Vay quảng bá và thông báo cho Khách Hàng về các sản phẩm và dịch vụ của Bên Cho Vay). Các thông tin cụ thể về việc xử lý dữ liệu cá nhân được mô tả trong chính sách về quyền riêng tư của Bên Cho Vay đã được cung cấp cho Khách Hàng trước khi ký kết Hợp Đồng này.
- 15.2. Bằng việc ký kết Hợp Đồng này, Khách Hàng thừa nhận rằng Khách Hàng hoàn toàn hiểu rằng Bên Cho Vay có thể, miễn là có cơ sở pháp lý và mục đích hợp lý, tiết lộ thông tin cá nhân của Khách Hàng cho Các công ty liên kết và Nhân Sự của Bên Cho Vay, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các bên thứ ba khác (ví dụ, các nhà cung cấp dịch vụ, các đối tác, vv.) và bên nhận chuyển giao khoản nợ theo Hợp Đồng này.
- 15.3. Khách Hàng tại đây đồng ý rằng các thông tin do Khách Hàng cung cấp có thể được Bên Cho Vay và/hoặc đối tác của Bên Cho Vay sử dụng, mã hóa, truyền tải và lưu giữ (bất kể trong hay ngoài lãnh thổ Việt Nam) và/hoặc có thể được trao đổi với các bên mà Bên Cho Vay cho là cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam. Khách Hàng hoàn toàn đồng ý và cho phép Bên Cho Vay (và các đối tác của Bên Cho Vay, nếu có) thực hiện các hành động đó mà không cần phải có bất kỳ sự chấp thuận nào khác của Khách Hàng (ngoài việc chấp thuận được nêu trong Hợp Đồng này).

16. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 16.1. Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh theo pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 16.2. Trong trường hợp có tranh chấp, bất đồng, mâu thuẫn nào giữa các Bên phát sinh hoặc liên quan đến việc giải thích hoặc thực hiện Hợp Đồng này, một trong hai Bên sẽ giải quyết tranh chấp bằng việc thương lượng một cách thiện chí trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thông báo bằng văn bản được đưa ra cho một Bên bởi Bên còn lại về tranh chấp, bất đồng hoặc mâu thuẫn đó. Trong trường hợp không giải quyết được thông qua thương lượng, tranh chấp sẽ được khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.

17. THÔNG BÁO

- 17.1. Khách Hàng tại đây thừa nhận và đồng ý chịu ràng buộc bởi và tuân thủ với Thông Báo Đến Khách Hàng trong mọi trường hợp.
- 17.2. Thông Báo Đến Khách Hàng hoặc các thông báo khác tương tự được Bên Cho Vay (và/hoặc bên thứ ba được bổ nhiệm bởi Bên Cho Vay) gửi liên quan tới Hợp Đồng này sẽ được coi là đã gửi cho Khách Hàng kể từ thời điểm khi cuộc gọi/tin nhắn/email/thông báo tới tài khoản của Khách Hàng được thực hiện/gửi cho Khách Hàng.
- 17.3. Thông Báo Đến Khách Hàng là phần không thể tách rời của Hợp Đồng này và có thể được thực hiện bởi và/hoặc thông qua các bên cung cấp dịch vụ, các đối tác được chỉ định bởi Bên Cho Vay tùy từng thời điểm và có giá trị ràng buộc các Bên.
- 17.4. Trong trường hợp Thông Báo Đến Khách Hàng vì lý do nào đó có thể có một/một vài thông tin bị lỗi và/hoặc sai sót, Bên Cho Vay bảo lưu quyền đính chính, chỉnh sửa lại thông tin đó bằng việc gửi lại một Thông Báo Đến Khách Hàng khác.

18. SỰ KIẾN VI PHẠM

18.1. Sự Kiến Vi Phạm sẽ xảy ra:

- (a) nếu Khách Hàng vi phạm việc thanh toán cho Bên Cho Vay Khoản Vay (gốc), tiền Lãi, Các Khoản Phí Khác và/hoặc bất kỳ các khoản khác đến hạn phải trả theo Hợp Đồng này dù được chính thức yêu cầu hay không;

- (b) nếu Khách Hàng vi phạm hoặc có khả năng sẽ vi phạm bất kỳ thỏa thuận, quy định, điều khoản, bảo đảm, điều kiện hoặc cam kết nào có trong Hợp Đồng này và hành vi vi phạm do Khách Hàng gây ra đã được ghi nhận và thực hiện (nếu có khả năng khắc phục) nhưng theo quan điểm của Bên Cho Vay là đã không khắc phục được trong vòng ba (03) ngày từ ngày nhận được thông báo từ Bên Cho Vay;
 - (c) nếu bất kỳ giấy phép, sự cho phép, sự chấp thuận, đồng ý, mệnh lệnh hoặc miễn trừ hoặc việc nộp đơn với bất kỳ cơ quan nhà nước nào liên quan đến Hợp Đồng này bị hủy bỏ, từ chối, sửa đổi hoặc chấm dứt hiệu lực pháp lý;
 - (d) nếu việc Khách Hàng thực hiện hoặc tuân thủ các nghĩa vụ tương ứng theo Hợp Đồng này với bất kỳ ai là hoặc sẽ là trái pháp luật;
 - (e) nếu Hợp Đồng này chấm dứt vì bất kỳ lý do nào là nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực và có thể thực hiện của Khách Hàng;
 - (f) nếu Khách Hàng mất năng lực hành vi;
 - (g) nếu theo quan điểm của Bên Cho Vay cho rằng bất kỳ các thay đổi bất lợi nghiêm trọng nào ảnh hưởng đến điều kiện tài chính của Khách Hàng hoặc hoạt động của Khách Hàng sẽ hoặc có nguy cơ xảy ra;
 - (h) Bất cứ khẳng định hoặc tuyên bố nào được đưa ra hoặc coi là được đưa ra bởi Khách Hàng trong Hợp Đồng này hoặc trong thỏa thuận/văn bản liên quan đến giao dịch giữa Bên Cho Vay và Khách Hàng là không đúng hoặc sai lệch trên bất cứ phương diện trọng yếu nào tại thời điểm đưa ra hoặc coi là được đưa ra;
 - (i) nếu Khách Hàng mất khả năng thanh toán, không thể thanh toán các khoản nợ đến hạn, dừng, tạm dừng, hoặc có nguy cơ dừng hoặc tạm dừng thanh toán tất cả hoặc một phần lớn các khoản nợ, bắt đầu đàm phán hoặc thực hiện bất kỳ thủ tục tố tụng nào hoặc các thủ tục khác để điều chỉnh lại, giãn hoặc hoãn trả nợ đối với tất cả các khoản nợ của Khách Hàng (hoặc bất kỳ phần nào của khoản nợ mà sẽ hoặc có thể trở thành không thể thanh toán khi đến hạn), hoặc đề xuất hoặc thực hiện việc chuyển giao tài sản để trả nợ hoặc tái cơ cấu nợ hoặc thỏa thuận trả nợ với hoặc vì lợi ích của các chủ nợ của Khách Hàng, hoặc chấm dứt hoặc có nguy cơ chấm dứt hoạt động kinh doanh của Khách Hàng hoặc bất kỳ phần nào trong hoạt động kinh doanh của Khách Hàng hoặc một lệnh đình chỉ trả nợ được chấp thuận hoặc tuyên bố đối với hoặc ảnh hưởng đến tất cả hoặc bất kỳ phần nào của khoản nợ của Khách Hàng; hoặc
 - (j) có bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật Việt Nam ảnh hưởng đến việc xem xét tiếp tục cho vay của Bên Cho Vay.
- 18.2. Nếu một Sự Kiện Vi Phạm xảy ra hoặc tại bất kỳ thời điểm nào sau đó khi Sự Kiện Vi Phạm này vẫn tiếp tục diễn ra, toàn bộ số tiền vay gốc của Khoản Vay, tiền Lãi, Các Khoản Phí Khác và bất kỳ các khoản thanh toán đến hạn khác theo Hợp Đồng này sẽ trở thành đến hạn và ngay lập tức phải được thanh toán theo yêu cầu và Bên Cho Vay ngay lập tức có quyền thu hồi các khoản tiền đó và thực hiện các quyền hạn khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật mà không cần thông báo trước cho hoặc nhận được sự đồng ý của Khách Hàng.
- 18.3. Yêu cầu thanh toán các khoản đến hạn theo quy định tại Điều 18.2 có thể được thực hiện bằng một thông báo bằng văn bản từ Bên Cho Vay yêu cầu thanh toán các khoản đó trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày của thông báo.
- 18.4. Bên Cho Vay có thể, theo quyết định của Bên Cho Vay và quy định bắt buộc của pháp luật địa phương, chấm dứt Hợp Đồng này khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm.

19. HIỆU LỰC

- 19.1. Các Bên đồng ý rằng Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm Khách Hàng và Bên Cho Vay đồng ý với các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.
- 19.2. Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực đến khi các Bên hoàn thành tất cả các nghĩa vụ trong Hợp Đồng này. Sau khi tất cả các nghĩa vụ trong Hợp Đồng này được hoàn thành đúng hạn, Tài Sản Cầm Cốt sẽ tự động được giải phóng khỏi nghĩa vụ bảo đảm theo Hợp Đồng này mà không cần thêm văn bản thông báo nào. Trong trường hợp này Tài Sản Cầm Cốt được coi là đã được trả lại cho Khách Hàng vào ngày Khoản Vay, tiền Lãi, Các Khoản Phí Khác và bất kỳ các khoản thanh toán đến hạn khác theo Hợp Đồng này, Hợp Đồng Cầm Cốt Tài Sản và Hợp Đồng Dịch Vụ Tư Vấn với các đối tác của Bên Cho Vay được Khách Hàng thanh toán đầy đủ.

19.3. Bên Cho Vay có quyền hủy bỏ ngay lập tức Khoản Vay tại bất kỳ thời điểm nào trước khi Khoản Vay được giải ngân cho Khách Hàng căn cứ vào pháp luật hiện hành và/hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chính sách rủi ro và/hoặc tài liệu nội bộ khác của Bên Cho Vay.

Trong trường hợp này Bên Cho Vay sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào mà Khách Hàng phải gánh chịu hoặc không có nghĩa vụ phải thanh toán bất kỳ khoản bồi thường nào đối với các thiệt hại và tổn thất đó.

19.4. Các Bên tại đây thừa nhận và đồng ý, không ảnh hưởng tới bất kỳ điều nào, rằng Hợp Đồng này được ký kết bởi các Bên một cách tự nguyện, không lừa dối hay ép buộc.

19.5. Nếu, tại bất kỳ thời điểm nào, bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này trở nên vô hiệu, không có hiệu lực hoặc không thể thực thi theo bất kỳ cách nào bởi quy định pháp luật của bất kỳ quốc gia và vùng lãnh thổ nào, thì tính hợp pháp, hiệu lực và thực thi của các quy định còn lại của Hợp Đồng này không và sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào.

THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN CHO BÊN CHO VAY KHÁCH HÀNG

CÔNG TY TNHH FINCAP VN

Họ và tên: TRƯƠNG TUẤN TÀI
Chức vụ: Chủ tịch công ty

Họ và tên: [..]